

# THỜ CÚNG TỔ TIÊN TRONG GIA ĐÌNH NGƯỜI VIỆT Ở TÂY NINH

*Phí Thành Phát (\*)*

Thờ cúng là một đạo lý truyền thống của dân tộc có từ ngàn xa, khi con người ý niệm được bốn phận. Trong đó, “thờ” nghĩa là thể hiện, tỏ bày sự tôn kính lên tiền nhân mà mình đã dâng trọn niềm tin<sup>1</sup>; “cúng” là hiến tế, dâng lễ vật lên các đấng siêu linh, cho người đã khuất, mang tính lễ nghi<sup>2</sup>. Thờ và cúng là hai yếu tố tác động qua lại, thống nhất với nhau.

Trong dân gian có câu: *“Cây có cội mới trở thành xanh ngọn, nước có nguồn mới biển rộng sông sâu”*, qua đó cho thấy, đạo lý uống nước nhớ nguồn và trọng tứ ân (ân tổ tiên, cha mẹ, ân thầy tổ, ân tổ quốc, ân chúng sanh) đã ăn sâu vào trong tâm thức người Việt, nhất là các lưu dân ở vùng đất mới luôn nhớ nghĩ về tổ tiên, dòng họ, nên việc thờ tự tổ tiên, phụng thờ tổ nghiệp luôn được cư dân Tây Ninh chú trọng.

Thờ cúng tổ tiên, hay dân gian còn gọi là đạo thờ ông bà xuất phát từ cội nguồn ý thức của dân tộc, nó được biểu hiện với những sắc thái đa dạng trên những tọa độ lịch sử - văn hóa khác nhau, nhưng đều có một lực hướng tâm: sự tri ân nguồn cội và cố kết dòng họ<sup>3</sup>.

Trong mỗi gia đình người Việt ở Tây Ninh đều có lập bàn thờ tổ tiên. Bàn thờ được đặt ở vị trí trang trọng nhất của ngôi nhà như ở nhà trên, phòng khách, trên gác, trên lầu hay có nhà có phòng thờ riêng. Với những gia đình còn gìn giữ được nếp nhà xưa ba gian, gian giữa là nơi quan trọng nhất đặt bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ hoặc bàn thờ ông bà lâu đời hay người phát tích ra dòng họ hoặc cũng có nhà thờ người tạo dựng nên căn nhà, gian hai bên thờ ông bà, cha mẹ, người thân trong gia đình đã quá vãng, gian trái từ

---

(\*) Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Email: phithanhphat1997@gmail.com.

<sup>1</sup> Thích Thắng Hoan (2009), *Thờ cúng và lễ bái*, Nxb Thời đại, Hà Nội, tr. 2.

<sup>2</sup> Trần Nam Trung (2015), *Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở một số quốc gia trên thế giới và Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 20.

<sup>3</sup> Nguyễn Thanh Lợi (2019), *Bàn thờ gia tiên trong gia đình người Việt ở Nam Bộ*, Kỷ yếu hội thảo khoa học “Hùng Vương hào khí nhân văn thượng võ”, Viện Lịch sử dòng họ, TP.HCM, ngày 14/4/2019, tr. 209.

trong nhìn ra thường thờ ông bà bên nội, gian phải thờ ông bà bên ngoại, những nhà có theo đạo, gian giữa đặt bàn thờ tôn giáo, chái bên tây thờ tổ tiên, chái bên đông thờ ông bà, cha mẹ, thân quyến đã quá vãng.



*Bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ ở nhà ông Tạ Văn Vinh, thị xã Trảng Bàng (ảnh Phí Thành Phát)*

Phần lớn tại Tây Ninh hiện nay thờ tổ tiên là “Cửu Huyền Thất Tổ” (九 玄 七 祖), trong đó “Cửu Huyền” gồm 9 đời: cao (ông sơ), tăng (ông cố), tổ (ông nội), khảo (cha), kỷ (bản thân), tử (con), tôn (cháu), tăng (chắt - cháu cố), huyền (chút - cháu sơ); “Thất Tổ” gồm 7 đời tính từ ông nội trở lên ông nội (nội tổ - nhứt tổ), ông cố (tăng tổ - nhị tổ), ông sơ (cao tổ - tam tổ), cha của ông sơ (khảo cao tổ, tiên tổ - tứ tổ), ông nội của ông sơ (tổ cao tổ, viễn tổ - ngũ tổ), ông cố của ông sơ (cao tăng tổ - lục tổ), ông sơ của ông sơ (cao cao tổ - thất tổ).

Ngoài ra theo đạo Cao Đài ở Tây Ninh giải thích về Cửu Huyền Thất Tổ rằng mình (bản thân) là cháu đời thứ chín trong hệ thống Cửu Huyền thờ các bậc tổ tiên 9 đời từ bản thân trở về trước, trong đó đời thứ nhất là ông sơ của ông sơ, đời thứ hai là ông cố của ông sơ, đời thứ ba là ông nội của ông sơ, đời thứ tư là cha của ông sơ, đời thứ năm là ông

sơ, đời thứ sáu là ông cố, đời thứ bảy là ông nội, đời thứ tám là cha, đời thứ chín là bản thân<sup>4</sup>, hệ thống Thất Tổ cũng tương tự như trên đã nhắc đến.

Với một số gia đình theo nghề hoặc có gốc làm nghề thầy pháp, bóng rối hay những ngành nghề liên quan đến lĩnh vực tâm linh thường thờ “Cao Huyền Thất Tổ” (高 玄 七 祖), theo quan niệm dân gian những nghề này tổ tiên có gốc lớn.

Các gia đình ở Tây Ninh thờ Cửu Huyền Thất Tổ bằng bài vị gỗ, giấy hồng đơn viết chữ Nho bằng mực Tàu, tranh đồng,... nhưng chủ yếu là tranh kiếng viết bằng chữ Nho hay chữ Việt. Cũng có nhà không thờ tổ tiên bằng tranh chữ mà thờ bằng tranh kiếng vẽ phong cảnh, nhà cửa, cội mai, cây tùng, chữ Phước (福), chữ Lộc (祿), chữ Thọ (壽), chữ Càn Khôn (乾 坤) theo như câu “*Càn vi phụ, Khôn vi mẫu*”<sup>5</sup>,... biểu thị cho lòng tri ân cùng những mong ước sung túc, thịnh vượng cho gia đình, dòng họ, bên cạnh tranh thờ còn có các hoành phi, liễn đối với câu chữ thể hiện tấm lòng hiếu thảo của con cháu với tổ tiên như: “*Đức lưu phương*”, “*Quang thế trạch*”, “*Lan quế đằng phương*”, “*Đạo lý tối đại*”, “*Tử tôn vi phát*”, “*Kính Cửu Huyền thiên niên bất tận / Trọng Thất Tổ nội ngoại tương đồng*”, “*Tổ tông công đức thiên niên thịnh / Tử hiếu tôn hiền vạn đại vinh*”, “*Phụ nghĩa sinh thành sơn nhạc trọng / Mẫu ân cúc dục hải hà thâm*”,...<sup>6</sup> Các gia đình chuộng tranh kiếng bởi dễ thỉnh, tranh kiếng Cửu Huyền Thất Tổ, tranh thờ tổ tiên thuộc dòng tranh Chợ Lớn, Lái Thiêu và Hòa Thành (Tây Ninh) bày bán nhiều ở các chợ, nhất là chợ Long Hoa (thị xã Hòa Thành) với giá thành bình dân nhưng đẹp và đa dạng mẫu mã, kích thước, hiện nay ở thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh còn một số tiệm vẽ tranh kiếng như tiệm Hoa Mai của nghệ nhân Bùi Hoài Quốc, tiệm Hồng Hoa Mai của nghệ nhân Bùi Thị Tuyết Hồng, tiệm của ông Bùi Hồng Long, tiệm Út Quang,... người dân thường đến đặt tranh thờ vẽ theo yêu cầu để phù hợp với bàn thờ tổ tiên tại gia đình.

---

<sup>4</sup> Nguyễn Văn Hồng, *Bước đầu học đạo (dành cho tân tín đồ Cao Đài)*, Tòa thánh Tây Ninh, tr. 81.

<sup>5</sup> Thông tin do thầy Thích Thiện Chánh (chùa Phước Lưu, Trảng Bàng, Tây Ninh) cung cấp.

<sup>6</sup> Thông tin do thầy Thích Thiện Chánh (chùa Phước Lưu, Trảng Bàng, Tây Ninh) cung cấp.

Với ông bà, cha mẹ, người thân trong gia đình quá vãng xưa thường thờ bằng bài vị hay còn gọi là thần chủ được tạc bằng gỗ, khắc chữ Nho hay chữ Việt có nội dung gồm tên, tuổi, năm sinh, ngày giờ mất. Hiện nay ở Tây Ninh vẫn còn số ít nhà còn thờ bài vị như ở nhà ông Đốc phủ sứ Nguyễn Văn Kiên (phường 1, thành phố Tây Ninh), nhà ông Hương lễ Ngô Văn Trạch, nhà ông Nguyễn Văn Sỏi, nhà ông Cao Văn Kịch (phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng),... Theo quan niệm truyền thống, thần chủ (còn gọi là bài vị) là nơi “trú ngụ của vong hồn” và được rước về đặt lên bàn thờ ở nhà. Tuy nhiên, thần chủ (hay bài vị) không phải là nơi trú ngụ thường xuyên và vĩnh viễn của vong hồn mà là nơi được xác định cho mỗi vong hồn cụ thể trú ngụ khi được con cháu cầu khấn vào các dịp cúng tế thường kỳ và bất thường theo nguyên lý “hữu cầu tất ứng”<sup>7</sup>. Ở Tây Ninh xưa còn có tục “ngũ đại mai thần chủ”, trong sách “*Thọ Mai gia lễ*” có nhắc đến rằng việc thờ tự dừng lại ở đời thứ tư, thần chủ ông tổ năm đời được đưa ra chôn<sup>8</sup> ở bên cạnh mộ vị ấy, chỉ trừ có thần chủ của thủy tổ là muôn đời không đổi<sup>9</sup>. Hiện nay, vẫn còn số ít gia đình thờ bài vị, với người mới qua đời vẫn còn làm bài vị bằng giấy để thờ đến khi mãn tang thì đem đi hóa (đốt).



*Thờ ông bà quá vãng bằng bài vị, di ảnh, tranh kiếng và tranh gói vải*

*(ảnh Phí Thành Phát)*

Dần về sau cho đến nay, các gia đình ở Tây Ninh thờ ông bà, cha mẹ, người thân quá vãng bằng di ảnh. Di ảnh cả người hoặc chân dung được vẽ, chụp hay bằng tranh

---

<sup>7</sup> Huỳnh Ngọc Trảng, Nguyễn Đại Phúc (2013), *Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần*, Nxb Văn hóa – Văn nghệ, TP.HCM, tr. 13.

<sup>8</sup> Ở Tây Ninh xưa, một số nhà có bài vị (thần chủ) không thờ nữa thì đưa ra hóa hoặc gửi vào chùa.

<sup>9</sup> Hồ Gia Tân (2018), *Thọ Mai gia lễ*, Nxb Văn học, Hà Nội, tr. 87.

kiếng, tranh gói vải. Riêng với những gia đình là tín đồ của đạo Cao Đài, di ảnh thờ người mất được quy định mặc đạo phục theo phẩm vị trong đạo nếu là chức sắc, chức việc hay những vị đạo hữu trong trang phục áo dài trắng, nam có đội khăn đóng, tay bắt ấn tỳ để trước ngực. Xưa có họa sĩ Năm Kiến ở làng Gia Bình (nay là phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng) chuyên vẽ tranh chân dung thờ, nay con cháu của ông vẫn còn sinh sống ở thị trấn Gò Dầu, hiện nay ở Trảng Bàng có thầy Thích Trí Đạt ở chùa Vĩnh Hưng (phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng) cũng chuyên vẽ tranh thờ. Ở chợ cũ Trảng Bàng trước đây có tiệm chụp hình Việt Nam chuyên chụp ảnh trắng đen, những hình thờ trong nhiều gia đình xưa ở Trảng Bàng do tiệm chụp hình này chụp đến nay vẫn còn thờ với màu ảnh còn tốt. Đặc biệt, ở thị xã Hòa Thành hiện nay còn lại duy nhất nghệ nhân tên Trung Quân chuyên làm tranh thờ gói vải.

Theo Sơn Nam thì ngày xưa ở Nam Bộ bàn thờ ông bà gọi là giường thờ. Đó là cái giường cha mẹ thường nằm để thờ ngay giữa nhà. Phía trước giường thờ đặt tủ thờ. Cái giường thờ do nhu cầu thu hẹp, dần được thay thế bằng cái bàn thấp, đặt sát vách, bày thức ăn khi làm đám giỗ. Trước giường thờ là cái tủ thờ hay bàn thờ khá cao che khuất. Hồi cuối thế kỷ XIX, bàn thờ có bốn chân, cao hơn cái giường thờ<sup>10</sup>. Kiểu thờ này nay còn thấy ở nhà ông Đốc phủ sứ Nguyễn Văn Kiên (phường 1, thành phố Tây Ninh) và một số nhà xưa ở Tây Ninh. Về sau này, nhiều gia đình dời cái bàn thấp ra trước tủ thờ để tiện bày đồ dâng cúng như ở nhà ông Tạ Văn Vinh (phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng).

Từ thập niên 1930, xuất hiện tủ thờ, được thiết kế gọn gàng, mô phỏng từ kiểu tủ Pháp vào thời vua Louis XVI. Nhiều gia đình đã sử dụng tủ thờ thay cho giường thờ, bàn thờ. Những gia đình giàu có mua tủ kính lớn để làm tủ thờ, sau này là các tủ búp phê<sup>11</sup>.

Trên bàn thờ hay tủ thờ có đặt bài vị, di ảnh của tổ tiên và những đồ thờ. Với những nhà có không gian rộng thì thờ Cửu Huyền Thất Tổ riêng với ông bà, cha mẹ, người thân quá vãng, nhà hẹp thì thờ chung trên cùng một bàn nhưng bức Cửu Huyền Thất Tổ được

---

<sup>10</sup> Sơn Nam (2006), *Nói về miền Nam / Cá tính miền Nam / Thuần phong mỹ tục Việt Nam*, Tái bản lần thứ nhất, Nxb Trẻ, TP.HCM, tr. 302.

<sup>11</sup> Nguyễn Thanh Lợi (2019), *Bàn thờ gia tiên trong gia đình người Việt ở Nam Bộ*, Tlđđ, tr. 209.

kê cao ở vị trí giữa bàn thờ, vị trí nam nữ của những người đã khuất trên bàn thờ cũng được quy định theo kiểu “nam tả nữ hữu” (từ bên trong nhìn ra), nếu bàn thờ gia tiên thờ cả hai bên nội, ngoại thì di ảnh cũng được phân rõ hai bên, thứ bậc trên dưới giữa các thế hệ thì phải luôn luôn được đảm bảo.

Đồ thờ đặt trên bàn thờ tổ tiên gồm có bộ lư đồng (đỉnh xông trầm, cặp chân đèn còn gọi là tam sự, ngoài ra một số nhà có thêm cặp chân đèn quy hạc gọi là ngũ sự), lư cắm nhang (bát hương), bình bông, chò quả tử (dĩa trái cây), chung nước cúng, có nhà còn đặt thêm đèn dầu hoặc đèn điện, ô trầu cau, bình trà, nhạo rượu,... Trong đó, từ bên trong nhìn ra, bình bông đặt bên trái bàn thờ, chò quả tử đặt bên phải bàn thờ theo “đông bình tây quả” ngụ ý mặt trời mọc hướng đông cây ra hoa, mặt trời lặn hướng tây cây kết quả để phù hợp với quy luật trời đất. Theo đó phía trước mặt là hướng nam, tổ tiên nhìn về hướng nam với ngụ ý tổ tiên là bậc linh thiêng có khả năng phù hộ cho con cháu bởi theo ý nghĩa của câu chữ trong sách cổ: “*Thánh nhân cư nam diện nhi thánh thiên hạ*” tức là thánh nhân ngoảnh mặt về hướng nam mà nghe nguyện vọng của thiên hạ<sup>12</sup>. Đỉnh trầm đặt ở giữa bàn thờ biểu tượng cho thái cực - nguồn gốc biến hóa của vũ trụ, theo nguyên lý thái cực sinh lưỡng nghi tức là âm, dương chính là hai chân đèn hai bên đỉnh trầm, chân đèn bên trái tượng trưng cho dương (mặt trời), bên phải tượng trưng cho âm (mặt trăng), lưỡng nghi sinh tam tài (thiên - địa - nhân) là 3 cây nhang, tam tài biến hóa ngũ hành gồm có bộ lư đồng là kim (kim loại), thủy là nước cúng và nước trong bình bông, mộc là hoa và trái cây, hỏa là lửa từ đèn và thổ là đất trong bát hương. Qua đó cho thấy, trong các gia đình ở Tây Ninh, nhất là những nhà xưa rất chú trọng việc bày trí bàn thờ tổ tiên nhằm bày tỏ tấm lòng dầu trời đất có biến đổi như thế nào đi chăng nữa thì con cháu lúc nào cũng một lòng nhớ về tổ tiên, dòng họ.

---

<sup>12</sup> Nguyễn Hiếu Học (2012), *Những ngôi đình tiêu biểu ở Bình Dương*, Nxb Trẻ, TP.HCM, tr. 20.



*Bày trí bàn thờ tổ tiên trong một gia đình ở Tây Ninh (ảnh Phí Thành Phát)*

Với những gia đình không đủ điều kiện hay theo lối bày trí đơn giản trên bàn thờ chỉ đặt bát hương, bình bông, đĩa trái cây, chung nước cúng đèn dầu hoặc đèn điện, do nhiều loại nhang hiện nay tẩm hóa chất nên một số nhà dùng nhang điện để thay thế nhằm đảm bảo sức khỏe nhưng tấm lòng của họ đối với tổ tiên thì không thay đổi.

Trong các giai đình ở Tây Ninh, hằng ngày thường thắp nhang (hương), cúng nước lên tổ tiên vào buổi chiều tối hoặc buổi sáng sớm, nhang thắp ở bàn thờ thường một hoặc ba nén. Vào những ngày rằm, đầu hoặc cuối mỗi tháng và những dịp lễ, tết con cháu dâng cúng hoa, quả lên tổ tiên, hoa cúng tổ tiên thường chọn hoa vạn thọ, hoa huệ, hoa cúc, hoa trang, hoa mai,... trái cây thường chưng ngũ quả hoặc những loại trái cây trồng trong vườn hay thường dùng.

Khi gia đình có lễ cưới, hai họ nhà trai và nhà gái cùng chú rể, cô dâu làm lễ trước bàn thờ tổ tiên. Trong gia đình có người qua đời trước khi phát tang và động quan đều có nghi thức cáo từ đường tại bàn thờ tổ tiên.

Khi lạy trước bàn thờ tổ tiên, con cháu lạy bốn lạy bởi từ xưa có quy định “*nhất bái sinh, nhì bái tử, tam bái Phật, tứ bái thần, ngũ bái quân*”, với quan niệm tổ tiên linh thiêng như thần nên lạy bốn lạy.

Vào những ngày húy kỵ (giỗ) tổ tiên, con cháu cùng quây quần về gia đình chuẩn bị đồ cúng để tưởng nhớ tổ tiên, ông bà, cha mẹ đã quá vãng. Với quan niệm của người xưa “*âm dương đồng nhất lý*” nên những đồ cúng dâng lên tổ tiên thường là những món khi sinh tiền tổ tiên thích ăn, thích dùng và một ít quần áo giấy, vàng mã với mong muốn cho người thân đã mất ở một thế giới khác được no đủ, sung túc. Trước ngày giỗ có nghi thức cúng tiên thường, cúng ở bàn thờ tổ tiên bánh trái, mâm cơm canh. Mâm cơm cúng ở bàn thờ tổ tiên được dọn lên cúng với bốn cái chén và bốn đôi đũa tượng trưng cho bốn đời tổ tiên, việc này cũng được giải thích theo “*Thọ Mai gia lễ*” việc thờ tự dừng lại ở đời thứ tư.

Ngày chính giỗ, con cháu dọn mâm cơm canh, bày lễ vật của mọi người đem đến cúng lên bàn thờ, vị gia chủ cùng con cháu dâng hương, châm ba tuần (lần) rượu, 3 tuần trà ở bàn thờ tổ tiên, tưởng nhớ đến công sinh thành, dưỡng dục của ông bà, cha mẹ người quá vãng. Đám giỗ cũng là dịp để con cháu trong gia đình, dòng họ họp mặt và gắn kết tình làng nghĩa xóm qua việc đi ăn đám giỗ. Mâm cơm cúng tổ tiên, người quá vãng trong ngày chính giỗ thường được hạ lễ sau cùng, còn gọi là mâm đốt giấy, bởi khi hạ lễ vật xuống vàng mã được đem ra đốt, mọi người thường lót lá chuối để đốt vàng mã với ngụ ý gửi xuống cho người đã mất, trên đồ mã có ghi đầy đủ thông tin của người mất như họ tên, tuổi, năm sinh, năm mất, địa chỉ,... họ cho rằng như vậy người mất mới nhận được, đã có nhiều người cho đây là mê tín nhưng nó đã ăn sâu vào tâm thức của dân gian nên không nhiều thì ít họ vẫn làm theo người xưa để đầy đủ lễ, để an lòng.

Những gia đình theo Phật giáo hay đạo Cao Đài nấu các món chay để cúng tổ tiên, người quá vãng trong ngày giỗ nhằm tránh phải sát sinh, hay kể cả Công giáo và các tôn giáo khác vào ngày giỗ cả gia đình, dòng họ hay đạo hữu với nhau cùng tụng kinh để người mất được siêu thoát, an lạc nơi cõi vĩnh hằng.

Gắn liền với việc thờ cúng tổ tiên ở Tây Ninh cũng như phổ biến ở Nam Bộ là tục cúng việc lễ, trong đó “việc lễ” có nghĩa là những việc thành lễ thói, thông lệ và còn được hiểu là ngày giỗ chung của tổ tiên. Hiện nay, ở Trảng Bàng là mảnh đất có các lưu dân người Việt đến khai phá đầu tiên trong tỉnh còn nhiều kiến họ vẫn còn giữ tục cúng này



như họ Lương cúng ngày 22/2 âm lịch, họ Nguyễn cúng ngày 24/2 âm lịch, họ Đinh cúng ngày 12/1 âm lịch (phường An Tịnh), họ Tạ cúng ngày 12/3 âm lịch, họ Nguyễn cúng ngày 10/3 âm lịch (phường Gia Lộc), họ Huỳnh cúng ngày 25/2 âm lịch (phường An Hòa), họ Lê cúng ngày 12/3 âm lịch (phường Lộc Hưng), họ Nguyễn cúng ngày 11/1 (phường Trảng Bàng gốc ở xã Hưng Thuận),... hay họ Lê ở khu phố An Lợi, phường An Hòa nay dời về xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An vẫn giữ lệ cúng việc lễ vào mừng 3 tết. Trong ngày này con, cháu trở về nhà gốc của dòng họ để tưởng nhớ tổ tiên.



*Cúng việc lễ của kiến họ Tạ ở nhà ông Tạ Văn Vinh (phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng)*

*(ảnh Phí Thành Phát)*

Mâm cúng việc lễ được dọn lên cúng ở bàn thờ tổ tiên và trải chiếu dưới đất dọn mâm dài cúng ở trước sân nhà, trong mâm cúng có nhiều món ăn là đặc sản của địa phương, đặc biệt phải có món cá lóc nướng trui, cháo cá ăm, canh bầu, chuối xắt, rau mướp,... hay ở kiến họ Lương (phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng), kiến họ Nguyễn (thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu) còn để thêm trên mâm cúng việc lễ cái ky, cái cuốc, cung, tên,... là những món ăn, vật dụng dân dã gắn liền với đời sống khó khăn, thiếu thốn và gian khổ trong buổi đầu đi khai phá nhằm gợi nhớ về thời khăn hoang nơi mảnh đất phương Nam của tổ tiên. Ở một số gia đình theo đạo Phật hay Cao Đài cúng việc lễ bên ngoài sân có thể là đồ mặn nhưng trên bàn thờ tổ tiên trong nhà cúng chay. Một số dòng họ còn làm thuyền bằng bè chuối, cuối lễ cúng họ đặt thức ăn vào thuyền rồi đem ra sông thả như cách đưa tiễn tổ tiên.

Ở Tây Ninh, một số gia đình có người mất lúc còn nhỏ thì lập bàn thờ ở một trong hai bên chái nhà trên, nếu vì quá nhỏ chưa có ảnh thờ thì chỉ thờ vọng hoặc thờ bài vị. Nhiều gia đình còn quan niệm rằng, người mất lúc còn nhỏ khi về thế giới bên kia vẫn tiếp tục học tập và đỗ trạng nên lập bàn thờ có tranh kiềng hình trạng nam hoặc nữ cưỡi ngựa, mình mặc giáp, đầu đội mào kim khôi, sau lưng vắt cờ, trên bàn thờ có nhà còn đặt thêm tượng ngựa làm vật cưỡi.

Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên còn được hiểu theo nghĩa rộng, không chỉ thờ những người có công sinh dưỡng, những người có cùng huyết thống đã khuất, mà thờ cả những người có công với cộng đồng làng xã, đất nước<sup>13</sup>.

Đối với người dân Trảng Bàng luôn tôn kính ông Đặng Văn Trước là bậc tiền hiền đã có công khai hoang mở cõi, gìn giữ bình yên cho quê hương và còn xem ông như là một vị phúc thần để cầu sự bình an, sức khỏe, thịnh vượng,... Có những gia đình được ông phù hộ mà lập miếu thờ ông trong khuôn viên nhà<sup>14</sup>.



*Bàn thờ chủ tịch Hồ Chí Minh trong một gia đình ở Tây Ninh (ảnh Phí Thành Phát)*

Ở Tây Ninh có nhiều gia đình, nhất là những gia đình có người từng hoạt động cách mạng ở nhà còn có bàn thờ hoặc treo ảnh chủ tịch Hồ Chí Minh - Người lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam trọn đời hy sinh cho đất nước và hạnh phúc của nhân dân.

---

<sup>13</sup> Trần Nam Trung (2015), *Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở một số quốc gia trên thế giới và Việt Nam*, Sđd, tr. 23.

<sup>14</sup> Nhiều tác giả (2021), *Tây Ninh đất và người*, Tái bản lần thứ nhất, Nxb Thanh niên, Hà Nội, tr. 286.

Trong cuộc Nam tiến, các lưu dân người Việt đến khẩn hoang định cư, lập nghiệp ở Tây Ninh và cả Nam Bộ. Những phong tục, lễ nghi được họ đem theo trong hành trang đến vùng đất mới hòa cùng những nét văn hóa bản địa đã tạo nên sự đa dạng, phong phú trong đời sống của cư dân. Trong đó, việc thờ cúng tổ tiên trong gia đình rất được chú trọng nhằm thể hiện sự tri ơn nguồn cội, hướng đến các giá trị chân - thiện - mỹ, cầu sự che chở, phù hộ của ông bà cho các thành viên trong gia đình được bình an, sinh tức đã dần trở thành một phần không thể thiếu trong văn hóa gia đình của người Việt ở Tây Ninh.

Thờ cúng tổ tiên trong gia đình người Việt ở Tây Ninh xuất phát từ truyền thống dân tộc, con cháu noi theo ông bà ngày trước mà phụng thờ. Đặc biệt nơi vùng đất thánh địa này, có nhiều tín đồ theo đạo Phật, đạo Cao Đài nên việc cúng chay, ăn chay để thể hiện lòng yêu thương chúng sinh đã góp phần tạo nên di sản văn hóa phi vật thể quốc gia ẩm thực chay Tây Ninh. Những dòng tranh thờ dân gian như tranh kiếng, tranh gói vải,... mang giá trị nghệ thuật đã tạo nên sự đặc sắc cho không gian thờ tự và quảng bá những nghề truyền thống ở mảnh đất phía Tây Nam của Tổ quốc.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hồ Gia Tân (2018), *Thọ Mai gia lễ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
2. Huỳnh Ngọc Trảng, Nguyễn Đại Phúc (2013), *Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần*, Nxb Văn hóa – Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh.
3. Nguyễn Hiếu Học (2012), *Những ngôi đình tiêu biểu ở Bình Dương*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
4. Nguyễn Thanh Lợi (2019), *Bàn thờ gia tiên trong gia đình người Việt ở Nam Bộ*, Kỷ yếu hội thảo khoa học “*Hùng Vương hào khí nhân văn thượng võ*”, Viện Lịch sử dòng họ, TP. Hồ Chí Minh, ngày 14/4/2019.
5. Nguyễn Văn Hồng, *Bước đầu học đạo (dành cho tân tín đồ Cao Đài)*, Tòa thánh Tây Ninh.
6. Nhiều tác giả (2021), *Tây Ninh đất và người*, Tái bản lần thứ nhất, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

7. Phí Thành Phát, Tài liệu điền dã năm 2018-2022.
8. Sơn Nam (2006), *Nói về miền Nam / Cá tính miền Nam / Thuần phong mỹ tục Việt Nam*, Tái bản lần thứ nhất, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
9. Thích Thắng Hoan (2009), *Thờ cúng và lễ bái*, Nxb Thời đại, Hà Nội.
10. Trần Nam Trung (2015), *Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở một số quốc gia trên thế giới và Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.